

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 926/ĐHQG-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2022

V/v triển khai phương thức: ưu tiên xét tuyển
thăng thí sinh giỏi, tài năng của trường THPT;
ưu tiên xét tuyển học sinh giỏi của các
trường THPT; xét tuyển kết quả kỳ thi ĐGNL
tại ĐHQG-HCM năm 2022

Kính gửi:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUNG YÊN	
Số: 2920	
ĐẾN Ngày: 02/6/2022	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

- Các trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc;
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh/thành phố;
- Ban Giám hiệu các trường Trung học phổ thông chuyên;
- Ban Giám hiệu các trường Phổ thông Năng khiếu;
- Ban Giám hiệu các trường trung học phổ thông.

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia; Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên; Công văn số 175/ĐHQG-ĐT ngày 28/01/2022 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc rà soát, công bố thông tin đề án tuyển sinh năm 2022 của các trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM; Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2022 của ĐHQG-HCM và các đơn vị,

ĐHQG-HCM thông báo về việc triển khai phương thức tuyển sinh học sinh giỏi, xuất sắc, tài năng có đủ năng lực và nguyện vọng theo học tại các ngành/nhóm ngành của các trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM năm 2022, thông tin cụ thể như sau:

I. Các phương thức xét tuyển do ĐHQG-HCM quy định

1. Phương thức: ưu tiên xét tuyển thăng (UTXTT) thí sinh giỏi, tài năng của trường trung học phổ thông (trường THPT) năm 2022

a) Đối tượng

- Thí sinh xuất sắc trong học tập của các trường THPT; thí sinh giỏi năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật.

- Áp dụng cho các trường THPT bao gồm: trường tiểu học – trung học cơ sở (THCS) – THPT, trường THCS-THPT và trường THPT (không bao gồm các trung tâm giáo dục thường xuyên).

b) Nguyên tắc

Mỗi trường THPT chỉ giới thiệu 01 học sinh thuộc nhóm 03 học sinh có điểm trung bình cộng học lực 03 năm THPT cao nhất trường THPT.

c) Điều kiện đăng ký

Thí sinh được Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu trường THPT giới thiệu là học sinh, tài năng của trường đảm bảo các tiêu chí cụ thể như sau:

- Các tiêu chí chính:

- Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 03 năm THPT.
- Và điểm trung bình cộng học lực 03 năm THPT thuộc nhóm 03 học sinh cao nhất trường.

- Các tiêu chí kết hợp:

- Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố giải Nhất, Nhì, Ba (chọn giải thưởng cao nhất đạt được ở THPT).

- Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.

- Giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật và rèn luyện trong quá trình học THPT.

- Thí sinh xem xét thông tin do Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) các đơn vị quy định thêm tiêu chí/điều kiện kết hợp trong quá trình xét tuyển và các ngành/nhóm ngành áp dụng cho phương thức này (chi tiết tham khảo thông tin đề án tuyển sinh của các đơn vị năm 2022).

d) Chỉ tiêu

Chỉ tiêu: không quá 5% tổng chỉ tiêu.

đ) Số lượng nguyện vọng đăng ký

Thí sinh đăng ký xét tuyển tối đa 03 nguyện vọng ngành/nhóm ngành vào 01 trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM (chỉ giới hạn 01 đơn vị).

e) Phương thức đăng ký và nộp hồ sơ xét tuyển

- Từ ngày 25/5 đến ngày 15/6/2022 các thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển theo các bước bắt buộc như sau:

- Bước 1: Truy cập trang thông tin điện tử của ĐHQG-HCM (tuyensinh.vnuhcm.edu.vn) để điền thông tin đăng ký xét tuyển (nội dung theo mẫu đính kèm tại Phụ lục I).

▪ Bước 2: Sau khi đăng ký thành công, thí sinh in phiếu đăng ký xét tuyển, ký tên và xác nhận giới thiệu của Hiệu trưởng/Ban Giám hiệu trường THPT về việc đảm bảo các tiêu chí chính.

▪ Bước 3: Nộp bộ hồ sơ giấy đăng ký xét tuyển.

- Bộ hồ sơ bao gồm:

▪ Phiếu đăng ký xét tuyển được in từ hệ thống đăng ký sau khi hoàn thành Bước 1 và Bước 2.

▪ Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố (bản sao hoặc xác nhận của trường THPT) và giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật, rèn luyện trong quá trình học THPT (nếu có).

▪ Bài luận viết tay của thí sinh về nguyện vọng xét tuyển vào ngành/nhóm ngành.

▪ Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (nếu có).

▪ Các giấy tờ khác minh chứng cho các tiêu chí kết hợp do các đơn vị xây dựng và triển khai quy định chi tiết tham khảo thông tin đề án tuyển sinh các đơn vị năm 2022.

- Thí sinh gửi hồ sơ xét tuyển trực tiếp về trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM.

f) Xét tuyển và công bố kết quả: ĐHQG-HCM thực hiện lọc ảo, xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: dự kiến trước 30/6/2022 (trước kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022).

2. Phương thức: ưu tiên xét tuyển (UTXT) theo quy định ĐHQG-HCM 2022

a) Đối tượng

Học sinh thuộc các trường THPT theo danh sách đính kèm tại Phụ lục II.

b) Điều kiện đăng ký

- Theo nội dung chi tiết về các ngành/nhóm ngành/chương trình xét tuyển áp dụng cho phương thức này (tham khảo thông tin tại đề án tuyển sinh của các đơn vị năm 2022).

- Tối đa 20% tổng chỉ tiêu ngành/nhóm ngành tại các đơn vị.

c) Số lượng nguyện vọng đăng ký UTXT

Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng năm 2022, không giới hạn số đơn vị (có phân biệt thứ tự nguyện vọng).

d) Phương thức đăng ký và nộp hồ sơ UTXT

- Từ ngày 25/5 đến ngày 15/6/2022 các thí sinh thực hiện đăng ký UTXT theo các bước bắt buộc như sau:



- Bước 1: Truy cập trang thông tin điện tử của ĐHQG-HCM (tuyensinh.vnuhcm.edu.vn) để điền thông tin đăng ký UTXT (nội dung theo mẫu đính kèm tại Phụ lục III).

- Bước 2: Sau khi đăng ký thành công, thí sinh in phiếu đăng ký UTXT, ký tên và xác nhận thông tin của trường THPT.

- Bước 3: Nộp bộ hồ sơ giấy đăng ký UTXT.

- Bộ hồ sơ bao gồm:

- Phiếu đăng ký UTXT được in từ hệ thống đăng ký UTXT sau khi hoàn thành Bước 1 và Bước 2.

- Các hồ sơ yêu cầu đính kèm tương ứng cho từng đơn vị (tham khảo điều kiện đăng ký xét tuyển do Hội đồng tuyển sinh các đơn vị quy định tại đề án tuyển sinh các đơn vị năm 2022).

- Số lượng bộ hồ sơ đăng ký UTXT tương ứng với số lượng đơn vị đã đăng ký. Thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào đơn vị nào thì nộp hồ sơ tại đơn vị đó. Thí sinh nộp bộ hồ sơ đăng ký UTXT trực tiếp tại đơn vị hoặc gửi qua đường bưu điện về địa chỉ của các đơn vị.

đ) Xét tuyển và công bố kết quả: ĐHQG-HCM thực hiện lọc ảo, xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển dự kiến trước 30/6/2022 (trước kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022).

3. Phương thức: xét tuyển bằng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực (ĐGNL) ĐHQG-HCM năm 2022

- Các đơn vị rà soát và cập nhật hồ sơ, thông tin: trước 15/6/2022.

- ĐHQG-HCM lọc ảo, xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: dự kiến trước 30/6/2022 (trước kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022).

II. Địa chỉ nộp hồ sơ xét tuyển của các trường đại học thành viên, khoa và phân hiệu trực thuộc ĐHQG-HCM

- Trường Đại học Bách khoa: Phòng Đào tạo, số 268 Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP.HCM.

- Trường Đại học Khoa học Tự nhiên: Phòng Đào tạo, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Q.5, TP.HCM.

- Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn: Phòng Đào tạo, số 10 - 12 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM.

- Trường Đại học Công nghệ Thông tin: Phòng Đào tạo, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

- Trường Đại học Quốc tế: Phòng Đào tạo, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

- Trường Đại học Kinh tế - Luật: Phòng Đào tạo, P. Linh Xuân, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

- Trường Đại học An Giang: Phòng Đào tạo, số 18 Ung Văn Khiêm, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Khoa Y: Phòng Đào tạo, Tòa nhà hành chính Y.A1, Đường Hải Thượng Lãn Ông, Khu Đô thị ĐHQG-HCM, P. Đông Hòa, TP. Dĩ An, Bình Dương.

- Khoa Chính trị - Hành Chính: Phòng Đào tạo, Nhà Điều hành ĐHQG-HCM, P. Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

- Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre: Phòng Đào tạo – Khoa học Công nghệ, số 99A Quốc lộ 60, khu phố 1, P. Phú Tân, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre.


III. Lệ phí đăng ký xét tuyển

- HĐTS các đơn vị quy định và thông báo.

- Thí sinh tham khảo thông tin về phương thức nộp lệ phí đăng ký xét tuyển được công khai tại Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2022 (đăng tải trên trang thông tin điện tử của các đơn vị).

ĐHQG-HCM kính đề nghị Quý Sở/Trường THPT thông báo và tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được tham gia xét tuyển vào các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM năm 2022.

Trong quá trình triển khai công tác tuyển sinh, ĐHQG-HCM sẽ xem xét điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 và công tác tuyển sinh năm 2022.

Trân trọng. / 

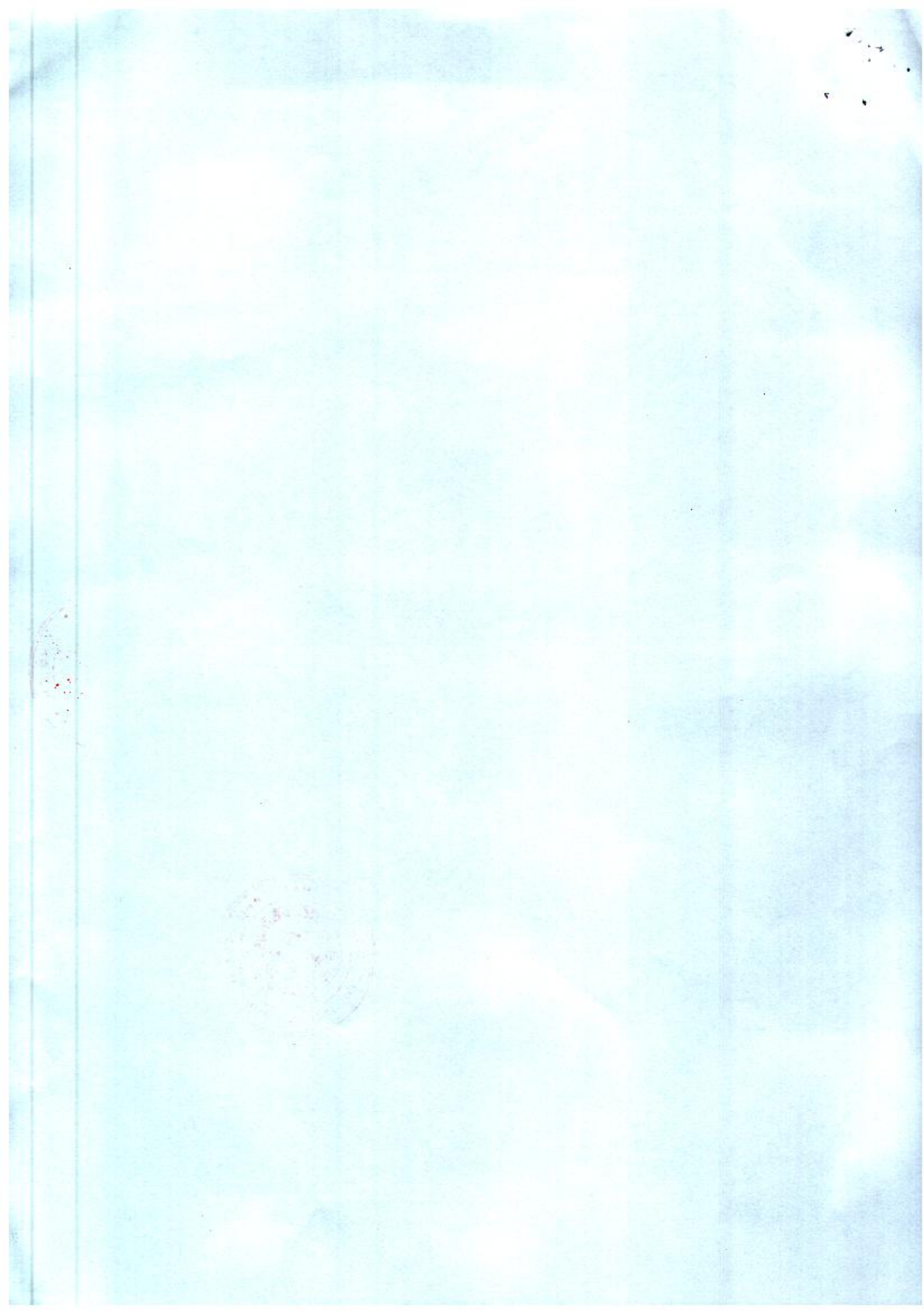
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc ĐHQG-HCM (để b/c);
- HĐTS các đơn vị (để t/h);
- Tổ điều hành CTHN-TVTS ĐHQG-HCM (để t/h);
- Lưu: VT, Ban ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tâm

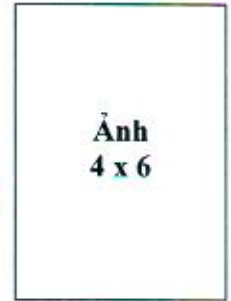


Phụ lục I

Mẫu đăng ký ưu tiên xét tuyển thẳng học sinh giỏi, tài năng của trường THPT vào đại học năm 2022 theo quy định ĐHQG-HCM
(khai báo trực tuyến tại địa chỉ: tuyensinh.vnuhcm.edu.vn)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**Ảnh
4 x 6**

MẪU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN THẲNG HỌC SINH GIỎI, TÀI NĂNG TRƯỜNG THPT NĂM 2022

1. Họ và tên của thí sinh (như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì có số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Nơi sinh (xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố)

.....
.....

4. Số căn cước công dân

(Ghi mỗi chữ số vào một ô)

Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Quốc tịch:.....Dân tộc:Tôn Giáo:.....

5. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT

Mã tỉnh
(Tp)

Mã huyện
(quận)

Mã xã
(phường)

Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống phía dưới

.....
.....

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1:

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn:

6. Nơi học THPT (tên trường, xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố và ghi mã tỉnh, mã trường)

Năm lớp 10:

.....

Năm lớp 11:

.....

.....
Năm lớp 12:

Mã tỉnh
(Tp)

Mã
Trường

7. Đạt danh hiệu học sinh giỏi (dấu X vào ô)

Lớp 10

Lớp 11

Lớp 12

8. Tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành

Môn:

Năm:

Đạt giải:

9. Đạt hạnh kiểm

Năm lớp 10	Năm lớp 11	Năm lớp 12

10. Kết quả học THPT (điểm trung bình cả năm của các môn học)

(Thí sinh chỉ cần điền thông tin điểm của các môn trong tổ hợp ĐKXT theo quy định của ngành/nhóm ngành của đơn vị)

Stt	Môn học/các hoạt động giáo dục	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
1	Toán			
2	Vật lí			
3	Hoá học			
4	Sinh học			
5	Tin học			
6	Ngữ văn			
7	Lịch sử			
8	Địa lý			
9	Ngoại ngữ (tiếng Anh)			
10	Ngoại ngữ khác			
11	Giáo dục Công dân			
12	Công nghệ			
13	Giáo dục Quốc phòng An Ninh			
14	Điểm trung bình năm học			

11. Đăng ký nguyện vọng xét tuyển

Thí sinh đăng ký tối đa 03 nguyện vọng ngành/nhóm ngành vào 01 Trường/Khoa/Phân hiệu (đơn vị) thuộc ĐHQG-HCM (chỉ giới hạn 01 đơn vị), sắp xếp thứ tự nguyện vọng theo mức độ ưu tiên từ 1 đến 3.

Số thứ tự nguyện vọng	Tên đơn vị	Mã tuyển sinh của đơn vị	Mã ngành/Nhóm ngành tuyển sinh	Tên ngành/Nhóm ngành tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển (nếu có)
1					
2					
3					

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

12. Địa chỉ báo tin

.....
.....
.....

Điện thoại (Nếu có): **Email:**

Thí sinh nộp kèm bản sao học bạ (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) ở trường THPT và Giấy chứng nhận/Giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố hoặc thành tích khác (nếu có)

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường
..... đã khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2022
Chữ ký của thí sinh

Tôi cam đoan học sinh
là học sinh xuất sắc nhất trường theo tiêu chí của ĐHQG-HCM¹
hướng dẫn cho phương thức xét tuyển năm 2022.

Ngày tháng năm 2022

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Tiêu chí ưu tiên xét tuyển thẳng thí sinh giỏi nhất trường THPT năm 2022 (theo quy định ĐHQG-HCM):

a) *Đảm bảo 02 tiêu chí chính:*

- Học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong 3 năm THPT
- Và điểm trung bình cộng học lực 3 năm THPT thuộc nhóm 3 học sinh cao nhất.

b) *Các tiêu chí kết hợp:*

- Giấy chứng nhận hoặc giấy khen đạt giải thưởng học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố giải Nhất, Nhì, Ba (chọn giải thưởng cao nhất đạt được ở THPT).
- Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế.
- Giấy chứng nhận hoặc giấy khen, hồ sơ khác liên quan đến thành tích học tập, năng khiếu trong các cuộc thi thể thao, nghệ thuật và rèn luyện trong quá trình học THPT.

Nguyên tắc: Chỉ giới thiệu 01 học sinh giỏi, tài năng của trường THPT.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM**Phụ lục II****DANH SÁCH 149 TRƯỜNG THPT THUỘC DIỆN ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐHQG-HCM NĂM 2022****1. Danh sách 83 trường trung học phổ thông chuyên, năng khiếu năm 2022**

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
Các trường trung học phổ thông chuyên, năng khiếu trực thuộc đại học				
1	01	Hà Nội	009	Trường THPT chuyên Đại học Sư phạm Hà Nội
2	01	Hà Nội	011	Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
3	01	Hà Nội	013	Trường THPT chuyên Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
4	02	Hồ Chí Minh	019	Trường Phổ thông Năng khiếu, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
5	02	Hồ Chí Minh	020	Trường Trung học thực hành, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
6	29	Nghệ An	007	Trường THPT chuyên Đại học Vinh
7	33	Thừa Thiên - Huế	010	Trường THPT chuyên Đại học Khoa học, Đại học Huế
8	49	Long An	072	Trường THPT Năng khiếu, Đại học Tân Tạo
Các trường trung học phổ thông chuyên, năng khiếu trực thuộc Tỉnh/Thành phố				
9	01	Hà Nội	010	Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam
10	01	Hà Nội	012	Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ
11	01	Hà Nội	008	Trường THPT Chu Văn An
12	01	Hà Nội	079	Trường THPT Sơn Tây
13	02	TP. Hồ Chí Minh	016	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong
14	02	TP. Hồ Chí Minh	004	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
15	02	TP. Hồ Chí Minh	055	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền
16	02	TP. Hồ Chí Minh	066	Trường THPT Gia Định
17	03	Hải Phòng	013	Trường THPT chuyên Trần Phú
18	04	Đà Nẵng	005	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
19	05	Hà Giang	012	Trường THPT chuyên Hà Giang
20	06	Cao Bằng	004	Trường THPT chuyên Cao Bằng
21	07	Lai Châu	001	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
22	08	Lào Cai	018	Trường THPT chuyên Lào Cai
23	09	Tuyên Quang	009	Trường THPT chuyên Tuyên Quang
24	10	Lạng Sơn	002	Trường THPT chuyên Chu Văn An
25	11	Bắc Kạn	019	Trường THPT chuyên Bắc Kạn
26	12	Thái Nguyên	010	Trường THPT chuyên Thái Nguyên
27	13	Yên Bái	001	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành
28	14	Sơn La	004	Trường THPT chuyên Sơn La
29	15	Phú Thọ	001	Trường THPT chuyên Hùng Vương
30	16	Vĩnh Phúc	012	Trường THPT chuyên Vĩnh Phúc
31	17	Quảng Ninh	001	Trường THPT chuyên Hạ Long
32	18	Bắc Giang	012	Trường THPT chuyên Bắc Giang
33	19	Bắc Ninh	009	Trường THPT chuyên Bắc Ninh
34	21	Hải Dương	013	Trường THPT chuyên Nguyễn Trãi
35	22	Hưng Yên	011	Trường THPT chuyên Hưng Yên
36	23	Hòa Bình	012	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ
37	24	Hà Nam	011	Trường THPT chuyên Biên Hòa
38	25	Nam Định	002	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong
39	26	Thái Bình	002	Trường THPT chuyên Thái Bình
40	27	Ninh Bình	011	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy
41	28	Thanh Hóa	010	Trường THPT chuyên Lam Sơn
42	29	Nghệ An	006	Trường THPT chuyên Phan Bội Châu
43	30	Hà Tĩnh	040	Trường THPT chuyên Hà Tĩnh
44	31	Quảng Bình	004	Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp
45	32	Quảng Trị	024	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
46	33	Thừa Thiên - Huế	001	Trường THPT chuyên Quốc Học
47	34	Quảng Nam	010	Trường THPT chuyên Lê Thánh Tông
48	34	Quảng Nam	007	Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm
49	35	Quảng Ngãi	013	Trường THPT chuyên Lê Khiết
50	36	Kon Tum	003	Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành
51	37	Bình Định	003	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
52	37	Bình Định	081	Trường THPT chuyên Chu Văn An
53	38	Gia Lai	005	Trường THPT chuyên Hùng Vương
54	39	Phú Yên	005	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh
55	40	Đắk Lắk	024	Trường THPT chuyên Nguyễn Du

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
56	41	Khánh Hòa	017	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
57	42	Lâm Đồng	008	Trường THPT chuyên Thăng Long Đà Lạt
58	42	Lâm Đồng	093	Trường THPT chuyên Bảo Lộc
59	43	Bình Phước	003	Trường THPT chuyên Quang Trung
60	43	Bình Phước	042	Trường THPT chuyên Bình Long
61	44	Bình Dương	002	Trường THPT chuyên Hùng Vương
62	45	Ninh Thuận	017	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
63	46	Tây Ninh	003	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha
64	47	Bình Thuận	013	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo
65	48	Đồng Nai	001	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh
66	49	Long An	060	Trường THPT chuyên Long An
67	50	Đồng Tháp	023	Trường THPT chuyên Nguyễn Quang Diêu
68	50	Đồng Tháp	016	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu
69	51	An Giang	002	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu
70	51	An Giang	008	Trường THPT chuyên Thủ Khoa Nghĩa
71	52	Bà Rịa - Vũng Tàu	004	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
72	53	Tiền Giang	016	Trường THPT chuyên Tiền Giang
73	54	Kiên Giang	002	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt
74	55	Cần Thơ	013	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng
75	56	Bến Tre	030	Trường THPT chuyên Bến Tre
76	57	Vĩnh Long	015	Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm
77	58	Trà Vinh	012	Trường THPT chuyên Nguyễn Thiện Thành
78	59	Sóc Trăng	003	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai
79	60	Bạc Liêu	009	Trường THPT chuyên Bạc Liêu
80	61	Cà Mau	016	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển
81	62	Điện Biên	002	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
82	63	Đắk Nông	037	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh
83	64	Hậu Giang	039	Trường THPT chuyên Vị Thanh

2. Danh sách 66 trường THPT năm 2022 (theo tiêu chí của ĐHQG-HCM)

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
1	02	TP. Hồ Chí Minh	001	THPT Trưng Vương
2	02	TP. Hồ Chí Minh	002	THPT Bùi Thị Xuân

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
3	02	TP. Hồ Chí Minh	009	THPT Lê Quý Đôn
4	02	TP. Hồ Chí Minh	010	THPT Nguyễn Thị Minh Khai
5	02	TP. Hồ Chí Minh	011	THPT Marie Curie
6	02	TP. Hồ Chí Minh	018	THPT Trần Khai Nguyên
7	02	TP. Hồ Chí Minh	023	THPT Mạc Đĩnh Chi
8	02	TP. Hồ Chí Minh	040	THPT Nguyễn Khuyến
9	02	TP. Hồ Chí Minh	048	THPT Võ Trường Toản
10	02	TP. Hồ Chí Minh	053	THPT Nguyễn Công Trứ
11	02	TP. Hồ Chí Minh	054	THPT Trần Hưng Đạo
12	02	TP. Hồ Chí Minh	060	THPT Trần Phú
13	02	TP. Hồ Chí Minh	061	THPT Tây Thạnh
14	02	TP. Hồ Chí Minh	063	THPT Võ Thị Sáu
15	02	TP. Hồ Chí Minh	065	THPT Hoàng Hoa Thám
16	02	TP. Hồ Chí Minh	068	THPT Phú Nhuận
17	02	TP. Hồ Chí Minh	070	THPT Nguyễn Hữu Huân
18	02	TP. Hồ Chí Minh	072	THPT Thủ Đức
19	02	TP. Hồ Chí Minh	094	THPT Nguyễn Hữu Cầu
20	02	TP. Hồ Chí Minh	245	THCS và THPT Nguyễn Khuyến
21	04	Đà Nẵng	002	THPT Phan Châu Trinh
22	35	Quảng Ngãi	003	Trường THPT Bình Sơn
23	35	Quảng Ngãi	008	Trường THPT Võ Nguyên Giáp
24	35	Quảng Ngãi	011	Trường THPT Trần Quốc Tuấn
25	36	Kon Tum	001	THPT Kon Tum
26	37	Bình Định	001	Quốc Học Quy Nhơn
27	39	Phú Yên	001	THPT Nguyễn Huệ
28	39	Phú Yên	008	THPT Lê Hồng Phong
29	40	Đắk Lắk	059	THPT Thực hành Cao Nguyên
30	41	Khánh Hoà	012	THPT Nguyễn Trãi
31	41	Khánh Hoà	015	THPT Lý Tự Trọng
32	42	Lâm Đồng	002	THPT Trần Phú
33	42	Lâm Đồng	003	THPT Bùi Thị Xuân
34	42	Lâm Đồng	018	THPT Đức Trọng
35	42	Lâm Đồng	026	THPT Bảo Lộc
36	43	Bình Phước	005	THPT Hùng Vương

Stt	Mã Tỉnh/ Thành phố	Tỉnh/ Thành phố	Mã trường THPT	Tên trường
37	44	Bình Dương	024	THPT Dĩ An
38	44	Bình Dương	045	THCS-THPT Nguyễn Khuyến
39	46	Tây Ninh	005	THPT Tây Ninh
40	47	Bình Thuận	001	THPT Phan Bội Châu
41	48	Đồng Nai	003	THPT Ngô Quyền
42	48	Đồng Nai	006	THPT Nguyễn Trãi
43	48	Đồng Nai	007	THPT Lê Hồng Phong
44	48	Đồng Nai	011	THPT Thống Nhất A
45	48	Đồng Nai	016	THPT Long Khánh
46	48	Đồng Nai	021	THPT Xuân Lộc
47	48	Đồng Nai	023	THPT Long Thành
48	48	Đồng Nai	053	THPT Trần Biên
49	49	Long An	002	THPT Tân An
50	49	Long An	006	THPT Nguyễn Hữu Thọ
51	50	Đồng Tháp	009	THPT Lấp Vò 1
52	51	An Giang	001	THPT Long Xuyên
53	51	An Giang	016	THPT Chu Văn An
54	51	An Giang	030	THPT Nguyễn Hữu Cảnh
55	51	An Giang	031	THPT Châu Văn Liêm
56	51	An Giang	037	THPT Nguyễn Bình Khiêm
57	52	Bà Rịa-Vũng Tàu	001	THPT Vũng Tàu
58	53	Tiền Giang	001	THPT Cái Bè
59	53	Tiền Giang	006	THPT Đốc Binh Kiều
60	53	Tiền Giang	015	THPT Nguyễn Đình Chiểu
61	53	Tiền Giang	019	THPT Chợ Gạo
62	53	Tiền Giang	022	THPT Vĩnh Bình
63	53	Tiền Giang	025	THPT Trương Định
64	56	Bến Tre	002	THPT Nguyễn Đình Chiểu
65	56	Bến Tre	020	THPT Phan Thanh Giản
66	57	Vĩnh Long	001	THPT Lưu Văn Liệt

Phụ lục III. Nội dung đăng ký ưu tiên xét tuyển vào đại học năm 2022
(khai báo trực tuyến tại địa chỉ: tuyensinh.vnuhcm.edu.vn)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4 x 6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC
NĂM 2022**

1. Họ và tên của thí sinh (như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì có số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Nơi sinh (xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố)

.....
.....

4. Số căn cước công dân

(Ghi mỗi chữ số vào một ô)

Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Quốc tịch:.....Dân tộc:Tôn Giáo:.....

5. Hộ khẩu thường trú trong thời gian học THPT

Mã tỉnh
(Tp)

Mã huyện
(quận)

Mã xã
(phường)

Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống phía dưới

.....
.....

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1:

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn:

6. Nơi học THPT (tên trường, xã, phường, huyện, quận, tỉnh, thành phố và ghi mã tỉnh, mã trường)

Năm lớp 10:

.....

Năm lớp 11:

.....

Năm lớp 12:

.....

Mã tỉnh
(Tp)

Mã
Trường

(Mục 5, mục 6: thông tin theo danh mục của Bộ GD&ĐT quy định năm 2022)

7. **Đối tượng ưu tiên:** Khoanh tròn vào loại đối tượng ưu tiên được hưởng (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07)

Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô bên cạnh, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống

8. **Khu vực ưu tiên:** Thuộc khu vực nào khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó (KV1, KV2-NT, KV2, KV3)

Sau đó ghi mã khu vực (1: KV1; 2NT: KV2-NT; 2: KV2; 3: KV3) vào ô trống bên cạnh

9. **Năm tốt nghiệp THPT** (Ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

10. **Danh hiệu học sinh khá/giỏi** (Giới đánh dấu X)

Lớp 10

Lớp 11

Lớp 12

11. Là thành viên đội tuyển của trường, tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia

Môn: Năm:

Hoặc đạt thành tích trong các kỳ thi học sinh giỏi/khoa học kỹ thuật các cấp

Kỳ thi: Loại giải:

Hoặc đạt các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (TOEFL, IELTS,...)

Tên chứng chỉ: Kết quả:

Hoặc đạt giải kỳ thi học thuật khác

Tên kỳ thi: Loại giải:; Năm đạt giải:

12. **Đạt hạnh kiểm**

Năm lớp 10	Năm lớp 11	Năm lớp 12

13. **Kết quả học THPT** (điểm trung bình cả năm của các môn học)

Stt	Môn học/các hoạt động giáo dục	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
1	Toán			
2	Vật lí			
3	Hoá học			
4	Sinh học			
5	Tin học			
6	Ngữ văn			
7	Lịch sử			
8	Địa lý			
9	Ngoại ngữ (tiếng Anh)			
10	Ngoại ngữ khác			
11	Giáo dục Công dân			
12	Công nghệ			
13	Giáo dục Quốc phòng An Ninh			
14	Điểm trung bình năm học			

14. Đăng ký nguyện vọng ưu tiên xét tuyển (UTXT)

Thí sinh được đăng ký không giới hạn số nguyện vọng năm 2022, không giới hạn số đơn vị (có phân biệt thứ tự nguyện vọng).

Số thứ tự nguyện vọng	Tên đơn vị	Mã tuyển sinh của đơn vị	Mã ngành/Nhóm ngành tuyển sinh	Tên ngành/Nhóm ngành tuyển sinh	Tổ hợp môn xét tuyển (nếu có)
1					
2					
3					
4					
5					
6					
...					

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

15. Địa chỉ báo tin

.....

Điện thoại (Nếu có): **Email:**

Thí sinh nộp kèm bản sao học bạ (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) ở trường THPT và giấy xác nhận thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh/thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia (nếu có).

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường
 đã khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2022

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2022

Chữ ký của thí sinh

